

Bản án số: 52/2021/HS-ST  
Ngày 16-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Tuấn Vĩnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lăng Đức Quang

Bà Nguyễn Thị Lam

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Chử - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1975 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1977; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Ngày 25/04/2013 bị TAND huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 28/02/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/12/2003 bị TAND huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (đã được xóa án tích), ngày 13/02/2003 bị UBND xã Việt Hồng, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 06/4/2021), hiện đang bị tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Ông Bàn Văn H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện Q, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1977; vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị T, sinh năm 1989; vắng mặt.

+ Ông Đặng Văn T1, sinh năm 1991; có mặt.

+ Cháu Hoàng Văn Anh, sinh năm 2004; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của Hoàng Văn Anh: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1977; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, sau khi ăn cơm, uống rượu xong, Hoàng Văn S điều khiển xe mô tô đi từ nhà Trần Văn M về nhà. Khi gần đến chỗ rẽ vào nhà, S thấy Bàn Văn H điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía sau đi gần sát mình, nghĩ rằng H va quệt vào xe của mình, S tỏ ra bức tức điều khiển xe chặn đầu xe của H rồi xuống xe nói "*mày đi đứng kiểu gì đấy*", sau đó dùng tay phải đâm vào mắt bên trái và mắt bên phải của H mỗi bên 01 phát. Sau khi bị đánh, H đã lờ qua tiếng lại với S rồi bỏ đi đến khu vực sân trước cửa nhà S để nhờ người giúp can ngăn. Thấy vậy, S liền đi đến sân nhà mình và cầm 01 đoạn gậy gỗ tròn có chiều dài 1m15cm, một đầu có đường kính 03cm, một đầu có đường kính 04cm, đứng cách vị trí H khoảng 01m rồi dùng tay phải cầm đoạn gậy vung lên vụt theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh thái dương bên trái của H làm rách da chảy máu. Thấy H bị đánh, chị Hoàng Thị L (vợ S) cùng Hoàng Văn A (con trai S) đang ở trong nhà chạy ra can ngăn không cho S đánh H. Lúc này H đi bộ ra đường nhựa nhưng vừa đi được một đoạn thì S tiếp tục đuổi theo và cầm đoạn gậy gỗ trên vụt một phát theo chiều ngang từ phải qua trái trúng vào 02 bắp đùi phía sau. Do bị đánh, H bỏ chạy ra phía đường nhựa để gọi điện thoại cho người nhà đến giúp thì tiếp tục bị S cầm đoạn gậy gỗ trên vụt 01 phát về phía H theo hướng từ trên xuống dưới. Thấy vậy, H liền giơ tay lên đỡ thì bị vụt trúng vào cổ tay trái làm gãy xương mỏm mâm trụ. H tiếp tục bỏ chạy ra đến lề đường nhựa, thì lại bị S dùng đoạn gậy gỗ vụt 01 phát trúng vào bả vai bên trái làm thâm tím bả vai. Ngay lúc đó có một số người dân đến can ngăn không cho S đánh H nữa, đồng thời có chị Đặng Thị T (vợ của H) và Đặng Văn T1 (em cậu của H) đến thấy đầu H chảy nhiều máu nên đã đưa H đến trạm y tế xã Việt Hồng để băng bó vết thương rồi đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Bắc Quang để điều trị.

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm

hiện trường, đồng thời thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 09/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 24, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang giám định các dấu vết thương tích trên cơ thể do bị đánh của bị hại Bàn Văn H.

Ngày 16/03/2021, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang ban hành Kết luận giám định pháp y thương tích số 12, kết luận:

- *"Dấu hiệu chính qua giám định, sẹo phần mềm vùng đỉnh trái, kích thước trung bình: 02%; Gãy mỏm trâm trụ: 10%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%.*

- *Cơ chế hình thành vết thương:*

+ *Sẹo phần mềm vùng đỉnh trái: do vật tày tác động trực tiếp một lực mạnh, hướng vuông góc với mặt da trên nền xương cứng gây nên.*

+ *Gãy mỏm trâm trụ tay trái: do vật tày tác động trực tiếp một lực mạnh, hướng vuông góc với trục cẳng tay gây nên.*

*Đoạn gãy gỗ do Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang mang đến giám định là hung khí có thể phù hợp để gây nên các thương tích trên cơ thể của Bàn Văn H.*

Ngày 14/05/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 76, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với 01 đĩa DVD lưu 01 tệp tin ghi âm thu được có giọng nói của Hoàng Văn S và Bàn Văn H với thời lượng 9 phút 37 giây (*ký hiệu M1*) có dấu vết của cắt ghép, chỉnh sửa không? Trong tệp tin ghi âm ký hiệu M1 có giọng nói của Hoàng Văn S lưu trong 01 đĩa DVD (*ký hiệu A1*) và Bàn Văn H 01 đĩa DVD (*ký hiệu A2*) không?

Ngày 20/08/2021, Viện khoa học hình sự Bộ Công an ban hành Kết luận giám định số 2578, kết luận: *"Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp ghi âm gửi giám định, trong tệp ghi âm có giọng nói của Hoàng Văn S và Bàn Văn H".*

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Bàn Văn H yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông các khoản chi phí với tổng số tiền là: 25.998.800<sup>d</sup> (*Hai mươi lăm triệu chín trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng*). Hiện bị cáo S vẫn chưa bồi thường cho ông H.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 đoạn gãy gỗ tròn dài 1m15cm (*một mét mười lăm centimet*), đường kính một đầu 03cm (*ba centimet*), một đầu 04cm (*bốn centimet*). Hiện vật chứng đã chuyển kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 49/CT-VKSBQ ngày 01/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội: Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Hoàng Văn S theo bản cáo trạng. Về hình phạt đề nghị Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm e, h Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 06/4/2021).

Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường. Bị cáo Hoàng văn S phải bồi thường cho ông Bàn Văn H số tiền 25.998.800<sup>d</sup> (*Hai mươi lăm triệu chín trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng và người đại diện hợp pháp của người làm chứng có lý do, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản thực

nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, biên bản nhận dạng vật chứng, bản ảnh nhận dạng vật chứng, bản ảnh dấu vết trên thân thể, các kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang, bị cáo nghi bị hại va quệt vào xe của bị cáo, nên bị cáo đã chặn đầu xe của bị hại rồi xuống xe nói "mày đi đứng kiêu gì đấy", sau đó bị cáo dùng tay phải đâm vào mắt bên trái và mắt bên phải của H mỗi bên 01 phát. Sau khi bị đánh, H đã lờ qua tiếng lại với S rồi bỏ đi để nhờ người giúp can ngăn. Tuy nhiên S không dừng lại, khi S đứng cách H khoảng 1m, S không cần nói chuyện để giải quyết sự việc, S đã dùng 01 đoạn gậy gỗ tròn dài 1m15cm, đường kính một đầu 03cm, một đầu 04cm là hung khí nguy hiểm, S dùng tay phải cầm đoạn gậy vung lên vụt theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh thái dương bên trái của H làm rách da chảy máu. Thấy vậy chị L và cháu A can ngăn không cho S đánh H. Lúc này H đi bộ ra đường nhựa nhưng vừa đi được một đoạn thì S tiếp tục đuổi theo và cầm đoạn gậy gỗ trên vụt một phát theo chiều ngang từ phải qua trái trúng vào 02 bắp đùi phía sau. Do bị đánh, H bỏ chạy ra phía đường nhựa để gọi điện thoại cho người nhà đến giúp thì tiếp tục bị S cầm đoạn gậy gỗ trên vụt 01 phát về phía H theo hướng từ trên xuống dưới. Thấy vậy, H liền giơ tay lên đỡ thì bị vụt trúng vào cổ tay trái làm gãy xương móm mâm trụ. H tiếp tục bỏ chạy ra đến lề đường nhựa, thì lại bị S dùng đoạn gậy gỗ vụt 01 phát trúng vào bả vai bên trái làm thâm tím bả vai, hậu quả làm Bàn Văn H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 12%. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ *tổn thương cơ thể* từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

... i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...

... đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ *tổn thương cơ thể* từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[5] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người là thiêng liêng, bất khả xâm phạm được Nhà nước ghi nhận, pháp luật bảo vệ, ai cố tình vi phạm sẽ bị nghiêm trị. Nhưng do bị cáo coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên ngày 18/12/2020 giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, bị cáo không cần nói chuyện với bị hại, bị cáo đã dùng tay phải đâm vào mắt bên trái và mắt bên phải của bị hại, sau đó bị cáo dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm vụt 01 phát vào đỉnh thái dương bên trái của bị hại làm rách da chảy máu và vụt 01 phát theo chiều ngang chướng vào 02 bắp đùi phía sau của bị hại, vụt 01 phát vào cổ tay trái làm gãy xương móm mâm trụ của bị hại và vụt 01 phát vào bả vai bên trái làm thâm tím bả vai, gây thương tích cho bị hại H, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% (*Mười hai phần trăm*), gây ra những đau đớn về thể xác, hoảng loạn về tinh thần. Đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 134 BLHS.

[7] Xét tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng, mất trật tự trị an và gây bất bình trong quần chúng nhân dân, bị cáo đã dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, bị cáo không cần nói chuyện để giải quyết sự việc, bị cáo đã tấn công người bị hại, gây nên thương tích về cả tinh thần và thể chất đối với ông H. Hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ và cố tình thực hiện tội phạm đến cùng; bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích và nhân thân xấu. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo chưa bồi thường cho bị hại, do vậy phải xử lý bị cáo nghiêm khắc bằng chế tài luật hình sự và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình thực hiện phạm tội bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm đến cùng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và ngày 25/04/2013 bị TAND huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 28/02/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 04/12/2003 bị TAND huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (đã được xóa án tích), ngày 13/02/2003 bị UBND xã Việt Hồng, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt

hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng đã được chấm dứt tiền sự.

[9] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Bàn Văn H yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông các khoản chi phí với tổng số tiền là: 25.998.800<sup>d</sup> (*Hai mươi lăm triệu chín trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng*).

[11] Theo đề nghị của ông Bàn Văn H, tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn S hoàn T nhất trí bồi thường cho ông H số tiền là 25.998.800<sup>d</sup> (*Hai mươi lăm triệu chín trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng*). Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này là hợp pháp cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường, sự thỏa thuận này là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[12] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau: Đối với 01 đoạn gây gỗ tròn dài 1m15cm (*một mét mười lăm centimet*), đường kính một đầu 03cm (*ba centimet*), một đầu 04cm (*bốn centimet*). Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội và là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với 03 đĩa DVD trong đó 01 đĩa DVD lưu 01 tệp tin ghi âm có giọng nói của Hoàng Văn S và Bàn Văn H với thời lượng 09 phút 37 giây (*ký hiệu M1*); 01 đĩa DVD lưu trữ 02 tệp tin ghi âm giọng nói của Hoàng Văn S với thời lượng 1 phút 23 giây và 1 phút 33 giây (*ký hiệu A1*); 01 đĩa DVD lưu trữ 02 tệp tin ghi âm giọng nói của Bàn Văn H với thời lượng 1 phút 42 giây và 2 phút 04 giây (*ký hiệu A2*). Hiện các chứng cứ này đang lưu giữ trong hồ sơ là phù hợp.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm e, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 06/4/2021).

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường. Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải bồi thường cho ông Bàn Văn H số tiền 25.998.800<sup>d</sup> (*Hai mươi lăm triệu chín trăm chín mươi tám nghìn tám trăm đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ tròn dài 1m15cm (*một mét mười lăm centimet*), đường kính một đầu 03cm (*ba centimet*), một đầu 04cm (*bốn centimet*)

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 05-10-2021*).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí án phí hình sự sơ thẩm và 1.299.940đ (*Một triệu hai trăm chín mươi chín nghìn chín trăm bốn mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Trại giam Công an tỉnh HG;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Tuấn Vĩnh**



